

Số: /BC-UBND Hón Quản, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm năm 2024

Căn cứ Chương trình kỳ họp cuối năm 2023, HĐND huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026, UBND huyện báo cáo tình hình công tác năm 2023 và chương trình công tác năm 2024, cụ thể như sau:

UBND huyện báo cáo tình hình công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 như sau:

PHẦN I CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2023

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tiêu cực:

UBND huyện thường xuyên quan tâm và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong toàn huyện tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong đó có công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đây là việc làm thường xuyên và liên tục; đảm bảo tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được quán triệt quan điểm, chủ trương của Đảng và nắm vững các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹. Tổ chức tuyên truyền giáo dục với nhiều hình thức như: thông qua các cuộc Hội nghị, họp giao ban và thông tin trên mạng, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện; ngày 06/10/2023, UBND huyện đã phối hợp với Thanh tra tỉnh tuyên truyền phổ biến Luật Thanh tra, Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và Luật phòng, chống

¹ (1) Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với kê khai và kiểm soát kê khai tài sản”; (2) Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; (3) Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng; (4) Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; (5) Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; (6) Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 15/8/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng; (7) Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và một số văn bản có liên quan....

tham nhũng (trong đó có nội dung hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập) cho cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị các phòng ban, ngành, UBND các xã, thị trấn với 97 lượt người tham dự, cấp phát 97 cuốn tài liệu.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị: Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã ban hành 13 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan, đơn vị².

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

UBND huyện thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và áp dụng nhiều biện pháp để phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi, tham nhũng. Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện đã thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị như: công khai tài chính, công khai dự toán thu- chi ngân sách; thực hiện công khai việc mua sắm tài sản công, chế độ chính sách tiền lương và các chế độ khác có liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức trong nội bộ cơ quan đảm bảo tính khách quan, minh bạch.

2.2. Kết quả thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ. Kết quả 81/81 cơ quan, đơn vị đã thực hiện xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã chấp hành đúng quy định của Nhà nước về thực hiện các chế độ, tiêu chuẩn, định mức ban hành, quản lý sử dụng tài sản công, sử dụng và quản lý ngân sách nhà nước công khai, minh bạch, tiết kiệm; quyết toán kinh phí, chấp hành chế độ thanh tra, kiểm toán theo

² (1) Ngày 18/01/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 06/UBND-NC Về việc triển khai thực hiện Công văn số 1338-CV/HU ngày 05/01/2023 của Huyện ủy Hớn Quản (về việc triển khai thực hiện Kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng BCĐPCTN, TC tỉnh tại phiên họp thứ 3 của BCĐ); (1) Ngày 02/2/2023, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND về việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; (2) Ngày 24/02/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 13/UBND-NC về việc triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị giao ban công tác NC, PCTN, TC và CCTP năm 2022; (3) Ngày 07/3/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 21/UBND-NC về việc triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Bí thư Huyện ủy tại Kết luận 686-KL/HU ngày 10/2/2022 của Huyện ủy; (4) Ngày 27/3/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 32/UBND-NC về việc tăng cường công tác kê khai tài sản, thu nhập; (5) Ngày 08/5/2023, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 124/ KH-UBND ngày 08/5/2023 về việc tổ chức, thực hiện Chương trình công tác năm 2023 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện Hớn Quản; (6) Ngày 28/4/2023, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 121/KH-UBND về việc tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến Luật Thanh tra, Luật phòng, chống tham nhũng, Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành, dự kiến trong quý III năm 2023 sẽ tổ chức triển khai, thực hiện; (7) Ngày 08/5/2023, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 124/ KH-UBND ngày 08/5/2023 về việc tổ chức, thực hiện Chương trình công tác năm 2023 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện Hớn Quản; (8) Ngày 15/5/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 946/UBND-NC về việc triển khai, thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW của Bộ Chính trị; (9) Ngày 05/6/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 64/UBND-NC Về việc triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị giao ban công tác NC, PCTN, TC và CCTP Quý I/2023; (10) Ngày 23/10/2023, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 283/KH-UBND về việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập năm 2023; (11) Ngày 02/11/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 150/UBND-NC về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giám định, định giá tài sản; (12) Ngày 02/11/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 151/UBND-NC về việc triển khai, thực hiện kết luận của đồng chí Bí thư Huyện ủy tại Kết luận số 912-KL/HU ngày 17/10/2023 của Huyện ủy; (13) Ngày 02/11/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 152/UBND-NC về việc triển khai, thực hiện Công văn số 1764-CV/HU ngày 03/10/2023 của Huyện ủy.

quy định; thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đều có giải pháp quản lý kinh phí, tài sản và tăng thêm thu nhập cho người lao động.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các quy định về thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Kết quả thực hiện: Trong năm 2023, UBND huyện đã ban hành 04 văn bản³ chỉ đạo thực hiện chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và tiến hành kiểm tra công vụ tại các cơ quan, đơn vị. Đoàn kiểm tra công vụ đã thực hiện kiểm tra 02 đợt với 32 đơn vị, qua kiểm tra vẫn còn một số công chức, viên chức vi phạm về đeo thẻ công chức và giờ giấc làm việc. Ngày 18/10/2023, UBND huyện đã ban hành Công văn số 2342/UBND-NC chấn chỉnh thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ trên địa bàn huyện.

2.4. Kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Ngày 16/01/2023, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND của UBND huyện về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 trên địa bàn huyện. Trong kỳ báo cáo, UBND huyện đã thực hiện chuyển đổi 06 vị trí. Trong đó, 02 trường hợp công chức cấp xã, 04 trường hợp là kế toán các trường học.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính: Ngày 02/2/2023, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 134/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2023 trên địa bàn huyện Hớn Quản.

- Kết quả tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa huyện: Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong năm: 6.651 hồ sơ (tăng 1.365 hồ sơ so với cùng kỳ, tỷ lệ tăng 26,5% so với năm 2023)⁴; hồ sơ đã giải quyết: 4.098 hồ sơ (tăng 934 hồ sơ so với cùng kỳ, tỷ lệ tăng là 29,5% so với năm 2023)⁵; hồ sơ đang giải quyết: 2.427 hồ sơ.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cải cách hành chính, trong quản lý và giải quyết công việc của cơ quan, góp phần nâng cao chất lượng và

³ Công văn số 665/UBND –NC ngày 07/4/2023 về việc tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 458/KH-UBND ngày 11/4/2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023 trong đó có kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 18/4/2023 về Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ trên địa bàn huyện. Công văn số 2342/UBND-NC chấn chỉnh thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ trên địa bàn huyện.

⁴ trong đó: tiếp nhận trực tuyến: 1.258 hồ sơ, tiếp nhận trực tiếp: 2.367, 2.900 hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua.

⁵ trong đó giải quyết đúng hạn 4.033 hồ sơ (tăng 1.110 hồ sơ so với cùng kỳ, tỷ lệ tăng 38% so với 2022), trễ hạn là 65 hồ sơ (giảm 176 hồ sơ so với cùng kỳ, tỷ lệ giảm 73% so với năm 2022).

hiệu quả công việc, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

- Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản: Thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các trường học trên địa bàn huyện đã thực hiện tốt công tác chi trả lương qua tài khoản (ATM) cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước, chiếm 100%.

2.6. Công tác kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ quyền hạn:

Công tác triển khai kê khai tài sản, thu nhập năm 2023: Ngày 23/10/2023, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 283/KH-UBND về việc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập năm 2023. Ngày 17/11/2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 1597/QĐ-UBND về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023. Hiện nay các cơ quan, đơn vị đang triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3. Kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng

Trong kỳ báo cáo, Công An huyện tiếp nhận 04 tin báo về tham nhũng, tiêu cực. Hiện Công an huyện đã đăng ký tin báo và xác minh theo thẩm quyền.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp luôn nêu cao vai trò của mình trong công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực như: tích cực xây dựng và tuyên truyền các quy định về PCTN, tiêu cực; tăng cường giám sát, phản biện xã hội, phát huy dân chủ trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- UBND huyện luôn quan tâm đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Từ đó, đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân thúc đẩy sự tham gia của các tổ chức và công dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

- Đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, nhằm phát hiện hành vi tham nhũng. Hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng ngày càng được nâng cao, hạn chế điều kiện và cơ hội phát sinh tham nhũng trong thực hiện pháp luật, thực thi quyền lực nhà nước.

2. Hạn chế:

- Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị còn hạn chế nên chưa phát hiện vụ án tham nhũng qua tự kiểm tra trong nội bộ.

- Việc công khai tài chính ở một số đơn vị chưa đảm bảo quy định như: Chưa thực hiện đầy đủ việc xây dựng quy chế công khai tài chính theo quy định; việc lập chứng từ mua sắm tài sản chưa đầy đủ thông tin theo quy định. UBND huyện đã chấn chỉnh chỉ đạo kiểm điểm các cá nhân có vi phạm nêu trên.

3. Nguyên nhân:

- Việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra của thủ trưởng đơn vị trong những lĩnh vực nhạy cảm như: Quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, thu chi ngân sách, mua sắm tài sản công, công tác quản lý tổ chức cán bộ... chưa thường xuyên.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa nắm bắt đầy đủ các quy định của pháp luật về việc thực hiện công khai tài chính. Việc tham mưu lập chứng từ của một số kế toán đơn vị còn hạn chế.

4. Giải pháp khắc phục

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng;

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực;

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải thường xuyên quan tâm, thực hiện chỉ đạo, công tác công khai minh bạch ở cơ quan, đơn vị nhất là công khai tài chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra nhất là những nơi có dấu hiệu vi phạm và phản ánh của nhân dân; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, vòi vĩnh, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp khi giao dịch với cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng; xử lý nghiêm đối với những trường hợp sai phạm.

- Tăng cường bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cho đối tượng kế toán trong việc lập chứng từ kế toán.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, gắn với thực hiện việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; giáo dục CBCC luôn giữ gìn phẩm chất đạo đức của người cán bộ, công chức, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng và các biểu hiện tiêu cực. Kiên quyết đấu tranh chống lại mọi biểu hiện tham nhũng, gây lãng phí và xử lý nghiêm khi phát hiện có trường hợp tham nhũng, lãng phí; tập trung vào những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, thu chi ngân sách, quản lý sử dụng, mua sắm tài sản công, công tác quản lý tổ chức cán bộ ...

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, nhất là các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tổ chức kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới...

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, vòi vĩnh, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp khi giao dịch với cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng...

PHẦN II

TÌNH HÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP):

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và ý thức thực hiện nghiêm túc các nội dung được chỉ đạo nhằm tiết kiệm chống lãng phí.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức trong các cuộc họp, hội nghị, ngày pháp luật... nhằm nắm rõ các chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước, qua đó tạo sự chuyển biến về nhận thức, hành động trong việc THTK, CLP.

Đẩy mạnh việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2023 về “Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng đảng và hệ thống chính trị tinh Bình Phước trong sạch, vững mạnh”.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP và việc THTK, CLP:

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 22/03/2023 về Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023, Công văn số 700/UBND-NC ngày 12/04/2023 về việc đẩy mạnh việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội.

Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ, công tác tiếp công dân, tiếp nhận và kiểm tra xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức có hành vi tham nhũng, lãng phí của công. Đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm việc theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm chống lãng phí, góp phần đưa thực hành, tiết kiệm chống lãng phí dần trở thành ý thức tự giác của mỗi người.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THTK, CLP:

Các ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch kiểm tra về quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước.

Triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy công tác giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, tạo nhiều kênh thông tin để toàn thể CBCC, VC tham gia giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan, đơn vị.

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện Hớn Quản chưa thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra chuyên đề về THTK, CLP nhưng đã thanh tra việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Đoàn thanh tra công tác quản lý thu, chi ngân sách và các quỹ ngoài ngân sách đối với trường Mầm non Tân Khai.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

1. Kết quả THTK, CLP, cụ thể trong các lĩnh vực:

a) THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2015; Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi nghị định 130/2005/NĐ-CP quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/05/2014 về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước do Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ ban hành; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đều tổ chức Hội nghị cán bộ công chức hàng năm nhằm đóng góp ý kiến đối với dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị mình; thảo luận, thẳng thắn đề ra các giải pháp tiếp tục thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ năm sau; Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước; công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước của đơn vị mình. Đồng thời tại Hội nghị CBCC tiến hành biểu quyết thông qua các tiêu chuẩn, định mức trong “Quy chế chi tiêu nội bộ” của đơn vị dưới sự tham dự của Công đoàn nhằm đảm bảo công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý điều hành của đơn vị.

b) THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN):

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Thực hiện chi bám sát dự toán giao, triệt để tiết kiệm, cắt, giảm tối đa kinh phí các nhiệm vụ chi chưa cần thiết. Đảm bảo các nguồn kinh phí được thực hiện đúng nội dung, đúng đối tượng. Cụ thể: Trong kỳ báo cáo tổng kinh phí tiết kiệm các khoản là 7.026.715.100 đồng⁶.

⁶Gồm:

- Tiết kiệm 10% chi hoạt động thường xuyên năm 2023 với số tiền: 5.460.682.000 đồng để bổ sung nguồn chi cải cách tiền lương.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính; Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV của liên Bộ Tài chính – Bộ Nội vụ ngày 30/05/2014 quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Việc sử dụng điện chiếu sáng công cộng cũng được bố trí hợp lý, lắp đặt và điều chỉnh giờ thấp sáng theo từng mùa, đảm bảo phù hợp và tiết kiệm.

Việc hội họp đã tiết kiệm tối đa nhờ hình thức trực tuyến, tổ chức các ngày lễ kỷ niệm, hội nghị sơ kết, tổng kết đã được lồng ghép nhằm giảm số lượng đại biểu, tiết kiệm thời gian.

c) THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

Kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại tại các cơ quan, đơn vị và địa phương. Hướng dẫn các đơn vị mua sắm tài sản theo đúng quy định tại Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ, Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính; Nghị Quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 12/07/2018 của HĐND tỉnh ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Nghị Quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh về Sửa đổi một số Điều của Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh Bình Phước. Đồng thời, thực hiện tốt công tác thẩm định giá góp phần tiết kiệm ngân sách nhà nước.

Tận dụng, khai thác có hiệu quả tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại hiện có, chỉ đầu tư xây dựng, mua sắm mới khi thực sự cần thiết và bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ. Không sử dụng xe ô tô, tài sản công vào việc riêng. Công tác thanh lý, điều chuyển tài sản công được đảm bảo, thực hiện đúng theo quy định của Luật quản lý tài sản.

- Thẩm định dự toán chi thường xuyên kinh phí tổ chức các hoạt động Mừng đảng Mừng xuân Quý Mão năm 2023; Kinh phí tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam (3/2/1930-3/2/2023) giảm số tiền: 450.317.100 đồng so với dự toán.

- Thực hiện cắt giảm các nhiệm vụ chi thường xuyên đã được giao trong dự toán đầu năm nhưng đến ngày 20/08/2023 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện (theo Công văn số 2945/UBND-TH ngày 24/08/2023 của UBND tỉnh về việc xây dựng phương án điều hành ngân sách năm 2023) với số tiền: 1.115.716.000 đồng.

d) THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

Các cơ quan, ban ngành huyện, UBND các xã, thị trấn tiến hành rà soát các danh mục dự án đầu tư, thực hiện cắt giảm đối với các dự án hiệu quả thấp, điều chuyển nguồn vốn cho các dự án hoàn thành hoặc có điều kiện hoàn thành sớm và phát huy được hiệu quả; yêu cầu các chủ đầu tư, các tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng tuân thủ nguyên tắc thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong việc thiết kế, kết cấu, thi công xây dựng công trình đảm bảo đúng quy định. Vì vậy đã hạn chế được nhiều công trình, dự án xây dựng dở dang, tránh lãng phí ngân sách nhà nước.

Về quản lý, sử dụng trụ sở làm việc: Công tác quản lý, sử dụng, xây dựng trụ sở mới được thực hiện đúng tiêu chuẩn theo quy định. Đối với các trụ sở đã xuống cấp hoặc thừa diện tích sử dụng so với định mức quy định, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan có liên quan tổ chức rà soát, sắp xếp lại, điều chuyển từ nơi thừa sang nơi thiếu hoặc thu hồi để thanh lý theo quy định tại quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ.

đ) THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

Thực hiện xác định giá trị quyền sử dụng đất để cho thuê đất, giao đất, bán đấu giá theo giá thị trường tạo nguồn thu ngân sách huyện.

Rà soát kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên. Khuyến khích nhân dân tham gia trồng rừng, bảo vệ và khai thác rừng một cách hợp lý, hiệu quả. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng, vi phạm trong việc khai thác khoáng sản, sử dụng đất. Trong kỳ báo cáo đã xử lý 01 vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai với số tiền 47.595.532 đồng; 01 vụ việc vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với số tiền 63.000.000 đồng.

e) THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

Thực hiện nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước. Các cơ quan đơn vị thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần; cán bộ công chức làm thêm giờ phải đăng ký và được theo dõi chặt chẽ, giải quyết chế độ làm thêm giờ theo đúng quy định của Nhà nước. Không để xảy ra tình trạng sử dụng cán bộ, công chức, viên chức không đúng với chuyên môn, ngành nghề được đào tạo, không phát huy hết năng lực, sở trường.

Đồng thời, việc kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính được triển khai, thực hiện nghiêm nhằm hạn chế tình trạng lãng phí giờ giấc làm việc, tăng hiệu quả giải quyết công việc trong các cơ quan, đơn vị⁷.

⁷ Ngày 07/4/2023, UBND huyện ban hành Công văn số 665/UBND –NC về việc tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 18/4/2023 của UBND huyện về kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ trên địa bàn huyện, Đoàn kiểm tra công vụ đã thực hiện kiểm tra 02 đợt với 32 đơn vị. Qua kiểm tra vẫn còn một số công chức, viên chức vi phạm về đo

h) THTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân:

Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, quản lý tốt các lễ hội, hoạt động văn hóa, thể thao, bảo đảm tiết kiệm, an ninh trật tự, đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Tăng cường kiểm tra giá cả, nhất là đối với những mặt hàng thiết yếu; ngăn chặn đầu cơ, tăng giá bất hợp lý.

Kiểm soát chặt chẽ các mặt hàng chất lượng kém, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của nhân dân.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí

Tính tới thời điểm báo cáo trên địa bàn huyện chưa phát hiện hành vi lãng phí trên địa bàn huyện.

III. Đánh giá chung

1. Đánh giá kết quả đạt được

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn thực hiện của bộ, ngành, trung ương và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện đã tổ chức thực hiện nghiêm, hiệu quả và đạt được những kết quả nhất định.

Các đơn vị ngày càng có ý thức và trách nhiệm hơn trong các hoạt động của mình để từng bước kiểm soát được việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Công tác cải cách hành chính được triển khai thực hiện có nhiều chuyển biến tích cực; đã triển khai thực hiện rà soát văn bản pháp quy, thực hiện cải cách các thủ tục hành chính nhằm cắt giảm thủ tục không gây lãng phí về thời gian và tiền bạc; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, từng bước nâng cao uy tín của chính quyền trong công tác quản lý nhà nước.

Thực hiện tốt các quy định về công khai tài chính đối với các cấp ngân sách, từ khâu phân bổ dự toán đến khâu quyết toán hàng năm, kế hoạch xây dựng cơ bản, công khai quy trình thu và sử dụng các loại Quỹ, các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân... để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Một số đơn vị có triển khai thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhưng chưa thật sự hiệu quả; ý thức tiết kiệm trong thời gian làm việc của một số ít cán bộ công chức, viên chức chưa cao.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2024

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng cho CBCC, viên chức và nhân dân về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời, kết hợp với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, đặc biệt tư tưởng đạo đức của Người về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Chủ động sắp xếp, điều chỉnh các nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng thu ngân sách; Tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện rà soát các nhiệm vụ chi thường xuyên, cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách.

Chú trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước, tạo sự công khai minh bạch trong công tác quản lý.

Tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công, xử lý nghiêm công chức, viên chức gây lãng phí trong việc quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng tinh thần Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc sử dụng ngân sách đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ, có hiệu quả và tiết kiệm.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các đơn vị sử dụng ngân sách trên địa bàn huyện.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

PHẦN III

TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền:

a. UBND huyện:

Tổng số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 01 đơn. Đã giải quyết 01 đơn tỷ lệ giải quyết 100%, cụ thể: Khiếu nại của ông Huỳnh Nhật Huy, khu phố 3B, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước với nội dung: UBND huyện Hớn Quản không giải quyết chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở nông thôn đối với 13 thửa đất tại ấp 4, xã Minh Tâm.

Phân tích kết quả giải quyết:

- Vụ việc khiếu nại lần đầu: 01 vụ, trong đó: Khiếu nại đúng: 0, khiếu nại sai: 01;

- Việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: trễ 21 ngày so với quy định;

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại:

+ Số Quyết định phải thực hiện: 01;

+ Số Quyết định đã thực hiện xong: 01.

b. UBND các xã, thị trấn: Tổng số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 01 đơn. Kết quả giải quyết: Đình chỉ giải quyết khiếu nại (Người khiếu nại tự nguyện rút đơn khiếu nại).

2. Giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền

a. UBND huyện: Trong kỳ báo cáo, không phát sinh đơn tố cáo đủ điều kiện thụ lý thuộc thẩm quyền. Tuy nhiên, phát sinh 05 đơn tố cáo nặc danh, đơn không có địa chỉ người tố cáo không đủ điều kiện thụ lý, UBND huyện đã chỉ đạo xử lý đơn tố cáo nặc danh, đơn không có địa chỉ của người tố cáo theo quy định.

b. UBND các xã, thị trấn: Trong kỳ báo cáo, UBND các xã, thị trấn không phát sinh tố cáo thuộc thẩm quyền.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm: Trong năm 2023, tình hình đơn khiếu nại, tố cáo đủ điều kiện thụ lý giảm so với cùng kỳ. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của UBND huyện, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn đã có nhiều chuyển biến tích cực, các đơn khiếu nại, tố cáo đều được xử lý, giải quyết theo quy định.

2. Hạn chế:

- Việc giải quyết 01 đơn khiếu nại còn chậm trễ thời gian giải quyết;
- Việc phát sinh nhiều đơn tố cáo nặc danh, đơn tố cáo không có địa chỉ của người tố cáo gia tăng có dấu hiệu một số cơ quan, đơn vị mất đoàn kết trong nội bộ.

3. Nguyên nhân

- Do vụ việc khiếu nại có nhiều tình tiết phức tạp cần nhiều thời gian để củng cố hồ sơ và xin ý kiến của các cơ quan chuyên ngành cấp trên trả lời nên kéo dài thời gian giải quyết dẫn đến chậm trễ so với thời gian quy định.
- Một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong cơ quan, đơn vị; một số cán bộ, công chức và người dân chưa thẳng thắn trong góp ý, phê bình và một số có động cơ cá nhân không lành mạnh.

4. Giải pháp khắc phục

- Tăng cường công tác quán triệt việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong cơ quan, đơn vị.
- Tuyên truyền giáo dục ý thức công dân trong góp ý, đấu tranh phê bình cần phải góp ý, phê bình trung thực, thẳng thắn, kịp thời. Không làm đơn tố cáo nặc danh, đơn tố cáo không có địa chỉ người tố cáo.
- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo đến mọi tầng lớp nhân dân đặc biệt đối với đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa. Phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác tuyên truyền pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.
- Làm tốt công tác tiếp công dân, tham mưu xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; theo dõi các đơn vị trong công tác tham mưu giải quyết đơn đảm bảo đúng thời hạn quy định.

- Tăng cường công tác Thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo đối với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Giải quyết kịp thời, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các ngành, địa phương có liên quan để phát hiện, chấn chỉnh, xử lý những tồn tại, yếu kém, vi phạm pháp luật, thiếu trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, không để xảy ra tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực đất đai, đảm bảo thực hiện tốt phương châm giải quyết triệt để tranh chấp về đất đai từ cơ sở, tránh vượt cấp trên.

Trên đây là báo cáo báo cáo tình hình công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024. UBND huyện báo cáo HĐND huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- TT. HU, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng ban chuyên môn;
- LĐVP, CV: Các khối;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Xuân Trường